

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

B án số: 26/2019/HS-ST
Ngày: 19/4/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hà.

Bà Nguyễn Thị Luận.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thảo.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên
tòa: Ông Lê Đình Phong - Kiểm sát viên.*

Ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/ 2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 đối với:

Bị cáo: KIỀU VĂN B, sinh năm: 1975; HKTT và cư trú: Thôn Q, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; Con ông Kiều Văn B, sinh năm 1950 và con bà Phạm Thị Đ sinh năm 1950; có vợ Trần Thị Phương D sinh năm: 1980 và 3 con.

Tiền án, tiền sự: Không. tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2018. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Trần Thị H (SN 1971) ở thôn N, xã M, huyện C, Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 24/12/2018, do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên Kiều Văn B nảy sinh ý định đi cướp tài sản. Để thực hiện ý định của mình, B chuẩn bị sẵn 01 con dao (loại dao gọt hoa quả, dài 20 cm, có chuôi bằng nhựa màu đen); của gia đình mang theo và sử dụng 01 chiếc xe mô tô BKS 29. 614 - T8, gắn thêm 01 chiếc biển số có BKS 29MĐ3-805.31 phía bên ngoài, mục đích để che chiếc BKS 29. 614-T8, khi cướp tài sản nếu bị bại lộ, tra biển số sẽ không phát hiện ra. Sau đó, B điều khiển xe mô tô từ nhà ở thôn Q, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam đi ra đường Hồ Chí Minh, hướng từ chợ Bến đi thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ để nếu phát hiện có ai sơ hở thì cướp tài sản. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi qua nhà chị Trần Thị Hải (SN 1971) ở thôn N, xã M, huyện C, Hà Nội, quan sát thấy nhà có nhà 3 tầng cửa cổng mở. B nghĩ nhà chị H sẽ có nhiều tài sản để cướp, nên B bí mật đứng gần đó quan sát theo dõi nhà chị H. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, thấy mọi người đã đi ra khỏi nhà, còn có 1 mình chị Hải đang đóng cửa nhà, nên B điều khiển xe mô tô đi vào sân giả vờ hỏi chị H “*nhà có bán mô tô không*”. Chị H tưởng người đi đường hỏi mua, nên trả lời “*nhà em không có mô tô bán, có gì anh xuống cơ quan nhà em, bây giờ muộn rồi em còn khóa cửa đi làm*”. Thấy vậy, B tiếp tục hỏi xin nước uống để tiếp cận, áp sát chị H, chị H đồng ý đi vào trong nhà lấy nước cho B. Khi chị H đi vào bếp, B đi theo sau và lợi dụng sự mất cảnh giác, B dùng tay trái túm tóc của chị H không chế giật về phía sau, tay phải rút dao đã chuẩn bị sẵn trong túi quần dí vào mặt chị H và yêu cầu đưa số tiền 15 triệu đồng, không thì sẽ giết. Do sợ hãi, nên chị Hải nói: “*Nhà em không có tiền, nhà chỉ có vài chỉ vàng*”. B yêu cầu chị H đi lấy vàng và túm tóc kéo chị Hải vào trong phòng ngủ, dùng dao dí trước mặt chị H, yêu cầu mở két sắt để lấy vàng bên trong đưa cho B, nếu không B sẽ giết chết. Chị H hoảng sợ, nên phải mở két sắt, lấy 02 sợi dây chuyền vàng, 02 chiếc khuyên tai vàng và 04 chiếc nhẫn vàng trong két sắt ra, B cầm số vàng trên đút vào túi quần dài mình đang mặc. B tiếp tục kiểm tra bên trong két sắt, nhưng không còn tài sản gì. Thấy trên cổ chị Hải có đeo 01 sợi dây chuyền vàng, B tiếp tục cầm dao không chế đe dọa buộc chị H phải tháo nốt sợi dây chuyền vàng đang đeo trên cổ ra, B giật lấy đút vào túi quần. Lúc này, B nghĩ tìm

cách tẩu thoát, nên đã đẩy chị H ngã xuống giường, dùng tay đấm liên tiếp vào người chị H, mục đích làm chị H choáng và ngất để tẩu thoát, B vừa đấm chị H vừa nói: “*chồng mày còn nợ tao 15 triệu đồng không trả nốt thì tao giết*”. Sau đó, B tiếp tục mở tủ quần áo lục soát để lấy tài sản, nhưng không lấy được gì, B tìm chìa khóa phòng để khóa cửa phòng lại, nhốt chị H bên trong phòng để mình tẩu thoát nhưng không tìm được. Lợi dụng sơ hở khi B đang tìm kiếm chìa khóa, chị Hải bỏ chạy thoát ra ngoài tri hô: “Cướp, cướp”. Đúng lúc đó, anh Đỗ Xuân Sơn là hàng xóm, nghe thấy tiếng tri hô của chị H đã đến không chế và cùng quần chúng nhân dân bắt giữ B và báo lực lượng Công an đến đưa về Đoàn Công an số 15 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng và hung khí, phương tiện gây án gồm:

- 03 (ba) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đường kính (1,5x1,5) cm
- 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đường kính (2x2) cm.
- 01 (một) dây chuyền vàng bằng kim loại màu vàng dài 43 cm.
- 01 (một) dây chuyền vàng bằng kim loại màu vàng dài 42 cm.
- 01 (một) dây chuyền vàng bằng kim loại màu vàng dài 46 cm.
- 02 (hai) chiếc khuyên tai bằng kim loại màu vàng.
- 01 (một) con dao con dài 20 cm, có chuôi bằng nhựa màu đen.
- 01 (một) chiếc xe mô tô BKS 29 614-T8, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn nâu, số máy: NDE-1025767; số khung: không tìm thấy và 01 chiếc biển số 29MĐ3-805.31.

Chị Trần Thị H bị thương tích nhẹ không nằm điều trị ở cơ sở y tế nào. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với chị H. Nhưng do chị H bị thương nhẹ không đi điều trị tại cơ sở y tế nào có đơn từ chối giám định thương tích.

Cơ quan điều tra – Công an huyện Chương Mỹ đã tiến hành trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định số kim loại màu vàng mà Kiều Văn B đã cướp được của gia đình chị H. Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã có kết luận giám định số 7284/C09 (P4) kết luận như sau:

- 02 (hai) chiếc nhẫn hình tròn bằng kim loại màu vàng, mặt trong đều có khắc chữ “Quang Hoa 9999” có tổng khối lượng **7,46 gam**; 01 chiếc nhẫn hình tròn bằng kim loại màu vàng, mặt trong có khắc chữ “Ngọc Long 9999” có khối lượng **3,73 gam** và 01 chiếc nhẫn hình tròn bằng kim loại màu vàng, mặt trong có khắc chữ “Khoa lý 9999” có khối lượng **3,74 gam** đều là vàng (Au); hàm lượng Au trung bình: 99,92%.

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích hình số 8, ở giữa dây chuyền có mặt hình tam giác và bông hoa có gắn 01 viên đá không màu hình bầu dục, khối lượng vàng là 11,25 gam, đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,87%, khối lượng viên đá là 0,43 gam (Đá trang trí không có giá trị).

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích hình thoi có khối lượng 11,24 gam đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,90%.

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích xoắn, mặt dây chuyền hình quả cầu bằng kim loại màu vàng có hoa văn có tổng khối lượng 18,74 gam đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,61%.

- 02 chiếc khuyên tai kim loại màu vàng được chế tác kiểu dáng giống nhau có tổng khối lượng 3,74 gam đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 98,39%.

Tại kết luận số 198 ngày 31/12/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: số lượng vàng trên tổng cộng có giá trị là 57.937.400 đồng (Năm mươi bảy triệu, chín trăm, ba mươi bảy nghìn, bốn trăm đồng).

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với số tài sản là vàng bị can Kiều Văn B đã cướp của gia đình chị Trần Thị H, CQĐT đã trả lại cho bị hại, chị H đã nhận lại số tài sản trên và không yêu cầu Kiều Văn B phải bồi thường gì thêm;

- Đối với thương tích của chị Trần Thị H: do chỉ bị thương tích nhẹ, không đi điều trị tại các cơ sở y tế nên chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiều Văn B khai nhận toàn bộ hành vi giống như nội dung Cáo trạng. Bị cáo xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt có đơn đề nghị xử vắng mặt.

Tại B Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 27/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố Kiều Văn B về tội: “ Cướp tài sản”, theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tội danh: Tuyên bố bị cáo Kiều Văn B phạm tội: “ Cướp tài sản”

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo từ 8 năm đến 10 năm tù tính từ ngày tạm giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội, điều luật áp dụng: Căn cứ vào biên B bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ và tại phiên tòa, lời khai người bị hại, người làm chứng, Kết luận giám định, kết luận định giá tài sản có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/12/2018, tại thôn N, xã Mỹ L, huyện C, Hà Nội, bị can Kiều Văn B dùng dao nhọn đe dọa và dùng vũ lực đánh rồi cướp tài sản của gia đình chị Trần Thị H gồm: 04 (bốn) chiếc nhẫn vàng, 03 (ba) dây chuyền vàng, 02 (hai) chiếc khuyên tai bằng vàng (tương đương 15,917 chỉ vàng) thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là **57.937.400 đồng** (Năm mươi bảy triệu, chín trăm, ba mươi bảy nghìn, bốn trăm đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm quyền sở hữu tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " *Cướp tài sản* ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đánh giá nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng với các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và có bố để là thương binh hạng A, được tặng Huân chương kháng chiến, huân chương chiến sỹ giải phóng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội phạm tội có 2 tình tiết định khung tăng nặng, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Kiều Văn B không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt Đã trả lại cho bị hại nên Tòa án không giải quyết.

Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 Dao bị cáo là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29. 614 – T8 bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm là của bị cáo, CQĐT đã tiến hành xác minh làm rõ nguồn gốc xe đăng ký chính chủ mang tên bà Trần Liên Hà (SN 1958 ở 206 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội; HKTT: 63A, Tô Hiến Thành, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Bà Hà khai nhận đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người không quen biết, hiện nay bà Hà không phải là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên. Đồng thời CQĐT đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự giám định số khung, số máy nguyên thủy, kết luận xe mô tô trên nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, số máy: NDE-1025767 là nguyên thủy, số khung hiện tại của xe không tìm thấy. Tra cứu chiếc xe mô tô BKS 29. 614-T8 nhưng không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Đến nay, do số khung bị đục tẩy không xác định được số nguyên thủy, không xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Căn cứ Nghị định số 70/2006/NĐ-CP ngày 24/7/2006 của Chính phủ quy định về việc quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ theo thủ tục hành chính, CQĐT đã thông báo tìm chủ sở hữu xe mô tô trên Báo An ninh thủ đô và Đài truyền thanh huyện Chương Mỹ ngày 17/1/2019, nhưng đến nay không có

ai đến liên hệ nhận phương tiện. Do chiếc xe trên, B dùng làm phương tiện để thực hiện việc cướp tài sản. Nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với chiếc BKS 29MĐ3-805.31, CQĐT đã xác minh làm rõ là biển số chiếc xe máy điện của anh Dư Hoàng Long (SN 1999, ở Đội Bình, huyện Ứng Hòa, Hà Nội), quá trình sử dụng đã bị rơi mất chiếc BKS và anh Long có đơn xin lại. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc BKS 29MĐ3-805.31 cho anh Long quản lý và sử dụng là có căn cứ.

Việc xử lý vật chứng theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì vậy chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo theo tội danh quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, các điều luật áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng như đề nghị trong B luận tội là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] *Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

Về án phí: Bị cáo tuyên có tội phải chịu án phí theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm d, đ Khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Văn B phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Kiều Văn B 9 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/12/2018.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM màu sơn nâu, BKS: 29-614-T8 số máy: NDE- 1025767; Số khung đã bị đục.

Tịch thu tiêu hủy 01 dao chuôi nhựa đen

(Vật chứng đã được bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ theo biên B bàn giao ngày 28/3/2019).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được B án hoặc kể từ ngày niêm yết B án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Chương Mỹ;
- TAND TP Hà Nội.
- Sở Tư pháp TP Hà Nội
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

VŨ THỊ THU THỦY